

Deloitte.

Bản tin
Thuế & Hải quan

Tháng 11/2023



Tiêu điểm trong ấn phẩm

Quản lý thuế

- Hướng dẫn kê khai bổ sung hóa đơn GTGT bỏ sót của kỳ tính thuế đã bị kiểm tra
- Xóa nợ thuế đã quá hạn 10 năm

Thuế Thu nhập doanh nghiệp

- Quy định về chi phí lãi vay được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN
- Quy định về chi phí thuế TNCN nộp thay cho người lao động được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN
- Một số trường hợp thu nhập của doanh nghiệp không được áp dụng ưu đãi thuế TNDN
- Ưu đãi thuế TNDN đối với hoạt động thuê một doanh nghiệp khác thực hiện hoạt động gia công không thuộc địa bàn ưu đãi đầu tư
- Phân bổ thuế TNDN đối với doanh nghiệp có nhà máy khác địa bàn nơi đóng trụ sở chính
- Miễn thuế TNDN đối với thu nhập nhận được từ thỏa thuận hợp tác nghiên cứu khoa học

Thuế Giá trị gia tăng

- Hướng dẫn xuất hóa đơn thay thế hóa đơn lập theo quy định cũ
- Kê khai thuế GTGT cho hóa đơn điện tử điều chỉnh, thay thế
- Thuế suất GTGT của dịch vụ kinh doanh bất động sản
- Thời điểm xuất hóa đơn GTGT hàng xuất khẩu
- Thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu phát sinh trước khi chuyển đổi thành doanh nghiệp chế xuất
- Thuế GTGT đối với điều chuyển tài sản khi tách công ty và giữa các đơn vị trong cùng một tổ chức

Thuế Thu nhập cá nhân

- Xử phạt vi phạm hành chính về thuế
- Thuế TNCN đối với các khoản chi cho người lao động trích từ quỹ công đoàn
- Thuế TNCN của chuyên gia nước ngoài
- Hướng dẫn về giảm trừ gia cảnh đối với người phụ thuộc

Thuế Nhà thầu nước ngoài

- Xác định tỷ giá hạch toán thuế NTNN
- Phụ phí tàu biển thực hiện tại Việt Nam thì phải chịu thuế NTNN
- Hành vi không nộp tờ khai thuế NTNN có thể bị phạt hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự

Thương mại & Hải quan

- Nhập khẩu hàng hóa tân trang theo Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ Xuyên Thái Bình Dương
- Triển khai cấp C/O mẫu EAV theo mã số HS 2022
- Hướng dẫn về vướng mắc nộp C/O mẫu D cho hàng nhập khẩu
- Hướng dẫn thủ tục xuất khẩu hàng đã qua sử dụng
- Phải có chứng từ thanh toán trong hồ sơ hoàn thuế nhập khẩu
- Hướng dẫn về nhập khẩu ủy thác hàng hóa thuộc diện phải xin giấy phép

Liên hệ

Website: deloitte.com/vn

Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan dành cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

Transfer Pricing
Firm of the Year

Tax Firm
of the Year



Quản lý thuế

Văn bản hướng dẫn

Hướng dẫn kê khai bổ sung hóa đơn GTGT bỏ sót của kỳ tính thuế đã bị kiểm tra

Nếu công ty bỏ sót một số hóa đơn GTGT hàng hóa, dịch vụ mua vào trong kỳ sau khi cơ quan thuế đã ban hành kết luận kiểm tra trước hoàn thuế, thì công ty được khai bổ sung hồ sơ khai thuế:

- Đối với trường hợp khai bổ sung làm tăng số tiền thuế phải nộp, giảm số tiền thuế được khấu trừ hoặc giảm số tiền thuế được miễn, giảm, hoàn, công ty bị xử phạt vi phạm hành chính về quản lý thuế.
- Ngược lại, đối với trường hợp làm giảm số tiền thuế phải nộp hoặc làm tăng số tiền thuế được khấu trừ hoặc tăng số tiền thuế được miễn, giảm, hoàn, công ty thực hiện theo quy định về giải quyết khiếu nại về thuế.

(Công văn số 4955/TCT-KK ngày 06/11/2023 ban hành bởi Tổng cục Thuế)

Xóa nợ thuế đã quá hạn 10 năm

Doanh nghiệp có khoản nợ thuế đã quá 10 năm kể từ ngày hết thời hạn nộp thuế mà cơ quan thuế đã áp dụng biện pháp cưỡng chế nhưng không có khả năng thu hồi thì được xem xét xóa nợ.

Để áp dụng cơ chế xóa nợ thuế đã quá hạn 10 năm, doanh nghiệp phải lưu trữ các hồ sơ bao gồm:

- Văn bản đề nghị theo mẫu số 01/XOANO ban hành kèm Phụ lục I, Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/09/2021 của Bộ Tài chính;
- Văn bản của cơ quan thuế quản lý trực tiếp đề nghị cơ quan đăng ký kinh doanh hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, đăng ký đầu tư;
- Quyết định thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, đăng ký đầu tư;
- Thông báo tiền thuế nợ tại thời điểm đề nghị xóa nợ;
- Các quyết định cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về quản lý thuế hoặc hồ sơ chứng minh việc đã thực hiện các biện pháp cưỡng chế đối với người nộp thuế; và
- Văn bản có xác nhận của UBND cấp xã về việc người nộp thuế không còn tài sản, không còn hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn.

(Công văn số 4517/TCT-QLN ngày 12/10/2023 ban hành bởi Tổng cục Thuế)

Liên hệ

Website: deloitte.com/vn

Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan dành cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường



Thuế Thu nhập doanh nghiệp Văn bản hướng dẫn

Quy định về chi phí lãi vay được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN

Doanh nghiệp có phát sinh khoản chi trả lãi tiền vay mà các khoản chi này phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, có đủ hóa đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định, thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định và không thuộc các khoản chi không được trừ theo quy định thì doanh nghiệp được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

Đối với chi phí lãi vay được trừ từ ngày 01/05/2017 đến nay, Tổng cục Thuế yêu cầu các cục thuế địa phương rà soát quan hệ liên kết và giao dịch liên kết (nếu có) để xác định chi phí lãi vay được trừ phù hợp theo từng thời điểm.

Quy định về chi phí thuế TNCN nộp thay cho người lao động được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN

Doanh nghiệp ký hợp đồng lao động trong đó có nêu tiền lương, tiền công trả cho người lao động không bao gồm thuế TNCN thì thuế TNCN của người lao động mà doanh nghiệp đã nộp ngân sách nhà nước được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

(Công văn số 4619/TCT-CS ngày 18/10/2023 ban hành bởi Tổng cục Thuế)

Một số trường hợp thu nhập của doanh nghiệp không được áp dụng ưu đãi thuế TNDN

Có một số trường hợp thu nhập không được hưởng ưu đãi thuế TNDN. Các trường hợp này bao gồm:

- Thu nhập của các doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư tại khu công nghiệp, cụm công nghiệp không được áp dụng mức ưu đãi thuế TNDN như địa bàn kinh tế - xã hội khó khăn nếu không thỏa mãn các điều kiện ưu đãi về địa bàn.
- Thu nhập từ lãi tiền gửi, lãi cho vay, chênh lệch tỷ giá không liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh được hưởng ưu đãi thuế thì không áp dụng ưu đãi thuế TNDN.
- Thu nhập từ dự án đầu tư trong lĩnh vực kinh doanh thương mại, dịch vụ phát sinh ngoài địa bàn ưu đãi thuế thì khoản thu nhập này không thuộc diện được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo địa bàn ưu đãi đầu tư.

(Công văn số 4626/TCT-CS ngày 19/10/2023 ban hành bởi Tổng cục Thuế)



Liên hệ

Website: deloitte.com/vn

Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan dành cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường



Thuế Thu nhập doanh nghiệp Văn bản hướng dẫn

Ưu đãi thuế TNDN đối với hoạt động thuê một doanh nghiệp khác thực hiện hoạt động gia công không thuộc địa bàn ưu đãi đầu tư

Công ty có dự án đầu tư tại khu công nghiệp là địa bàn được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo quy định có hoạt động thuê một doanh nghiệp khác thực hiện hoạt động gia công ngoài địa bàn ưu đãi đầu tư thì phần thu nhập này không được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo điều kiện địa bàn ưu đãi đầu tư.

(Công văn số 4083/TCT-CS ngày 15/09/2023 ban hành bởi Tổng cục Thuế)

Phân bổ thuế TNDN đối với doanh nghiệp có nhà máy khác địa bàn nơi đóng trụ sở chính

Công ty có nhà máy sản xuất khác địa bàn cấp tỉnh nơi có trụ sở chính và thực hiện hạch toán tập trung tại trụ sở chính thì nộp hồ sơ khai thuế tại cơ quan thuế quản lý trực tiếp trụ sở chính.

Theo đó, công ty thuộc trường hợp phân bổ thuế TNDN như sau:

- Thực hiện khai quyết toán thuế TNDN đối với toàn bộ hoạt động sản xuất, kinh doanh theo mẫu số 03/TNDN, nộp phụ lục bảng phân bổ số thuế TNDN phải nộp cho các địa phương nơi được hưởng nguồn thu đối với hoạt động sản xuất theo mẫu số 03-8/TNDN và mẫu số 03-8B/TNDN ban hành kèm Thông tư số 80/2021/TT-BTC cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp;
- Nộp thuế căn cứ vào số thuế phải nộp theo từng tỉnh hưởng nguồn thu phân bổ tại địa phương nơi có nhà máy.

(Công văn 65973/CTHN-TTHT ngày 12/09/2023 ban hành bởi Cục Thuế TP. Hà Nội)

Miễn thuế TNDN đối với thu nhập nhận được từ thỏa thuận hợp tác nghiên cứu khoa học

Thu nhập từ việc thực hiện hợp đồng nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được **miễn thuế TNDN** theo quy định của pháp luật về khoa học và công nghệ **trong thời gian thực hiện hợp đồng nhưng tối đa không quá 03 năm. Thời gian được hưởng ưu đãi được tính kể từ ngày bắt đầu có doanh thu** từ thực hiện hợp đồng nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, nếu tổ chức thực hiện đáp ứng các điều kiện sau:

- Được thành lập và đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ theo quy định; và
- Thực hiện hợp đồng dịch vụ khoa học và công nghệ để thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ phù hợp với quy định của luật Khoa học và Công nghệ.

(Công văn 71493/CTHN-TTHT ngày 05/10/2023 ban hành bởi Cục Thuế TP. Hà Nội)

Liên hệ

Website: [deloitte.com/vn](https://www.deloitte.com/vn)

Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan dành cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường



Thuế Giá trị gia tăng Văn bản hướng dẫn

Hướng dẫn xuất hóa đơn thay thế hóa đơn lập theo quy định cũ

Nếu công ty phát hiện hóa đơn đã lập theo quy định tại Nghị định số 51/2010/NĐ-CP và Nghị định số 04/2014/NĐ-CP có sai sót thì người bán và người mua phải lập văn bản thỏa thuận ghi rõ sai sót.

Người bán nộp mẫu 04/SS-HĐĐT tại Nghị định số 123/2020/NĐ-CP và lập hóa đơn mới thay thế cho hóa đơn cũ.

(Công văn số 77225/CTHN-TTHT ngày 30/10/2023 ban hành bởi Cục Thuế TP. Hà Nội)

Kê khai thuế GTGT cho hóa đơn điện tử điều chỉnh, thay thế

Công ty được nộp bổ sung cho từng hồ sơ khai thuế tại thời điểm phát sinh hóa đơn khi phát hiện hóa đơn GTGT đầu vào các kỳ trước bị sai, sót chưa kê khai.

Nếu việc khai bổ sung chỉ làm tăng hoặc giảm số thuế GTGT còn được khấu trừ chuyển kỳ sau (chỉ tiêu 43) của kỳ tính thuế bị sai sót, công ty phải kê khai số thuế GTGT chênh lệch vào chỉ tiêu “Điều chỉnh giảm” (chỉ tiêu 37) hoặc chỉ tiêu “Điều chỉnh tăng” (chỉ tiêu 38) trên hồ sơ khai thuế lần đầu của kỳ tính thuế hiện tại.

(Công văn số 7445/CTQNA-KK ngày 04/10/2023 ban hành bởi Cục Thuế tỉnh Quảng Nam)

Thuế suất GTGT của dịch vụ kinh doanh bất động sản

Dịch vụ kinh doanh bất động sản (mã ngành 6810) thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ quy định tại phụ lục I ban hành theo Nghị Định số 44/2023/NĐ-CP ngày 10/06/2013 của Chính phủ không được áp dụng mức thuế suất thuế GTGT 8%.

(Công văn số 76782/CTHN-TTHT ngày 27/10/2023 ban hành bởi Tổng cục Thuế)

Thời điểm xuất hóa đơn GTGT hàng xuất khẩu

Công ty xuất khẩu hàng hóa, cung cấp dịch vụ ra nước ngoài thì phải lập hóa đơn GTGT điện tử. Thời điểm lập hóa đơn là sau khi làm xong thủ tục cho hàng hóa xuất khẩu

Ghi chú: trước đó, doanh nghiệp có thể sử dụng phiếu xuất kho kiêm vận chuyển nội bộ làm chứng từ lưu thông hàng hóa trên thị trường. Tuy nhiên, hiện nay việc tiếp cận này không còn được áp dụng và hóa đơn điện tử GTGT phải được xuất sau khi hàng hóa đã thông quan xuất khẩu.

(Công văn số 4890/TCT-KK ngày 02/11/2023 ban hành bởi Tổng cục Thuế)

Thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu phát sinh trước khi chuyển đổi thành doanh nghiệp chế xuất

Công ty có thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu phát sinh trước khi được áp dụng chính sách thuế đối với doanh nghiệp chế xuất (“DNCX”) thì được khấu trừ, hoàn thuế GTGT.

Công ty nộp hồ sơ khai thuế GTGT của kỳ tính thuế cuối cùng trước khi áp dụng chính sách thuế đối với DNCX áp dụng như thời hạn nộp hồ sơ khai thuế theo tháng hoặc quý.

(Công văn số 4627/TCT-CS ngày 19/10/2023 ban hành bởi Tổng cục Thuế)

Liên hệ

Website: deloitte.com/vn

Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan dành cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường



Thuế Giá trị gia tăng Văn bản hướng dẫn

Thuế GTGT đối với điều chuyển tài sản khi tách công ty và giữa các đơn vị trong cùng một tổ chức

Trường hợp 1 – Điều chuyển tài sản giữa các đơn vị thành viên hạch toán phụ thuộc trong cơ sở kinh doanh hoặc khi chia tách doanh nghiệp

- Công ty phải có lệnh điều chuyển tài sản kèm theo bộ hồ sơ gốc;
- Công ty không phải xuất hóa đơn.

Trường hợp 2 – Điều chuyển tài sản đang sử dụng và đã thực hiện trích khấu hao giữa các đơn vị hạch toán độc lập hoặc các cơ sở kinh doanh sở hữu 100% vốn trong cùng một tổ chức

- Nếu đơn vị nhận tài sản có hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa dịch vụ chịu thuế GTGT thì không phải lập hóa đơn GTGT, không phải kê khai và nộp thuế GTGT;
- Nếu đơn vị nhận tài sản có hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ không chịu thuế GTGT thì phải lập hóa đơn GTGT, kê khai và nộp thuế GTGT.

(Công văn số 76785/CTHN-TTHT ngày 27/10/2023 ban hành bởi Cục Thuế TP. Hà Nội)



Liên hệ

Website: deloitte.com/vn

Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan dành cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường



Thuế Thu nhập cá nhân

Văn bản hướng dẫn

Xử phạt vi phạm hành chính về thuế

Người nộp thuế là cá nhân cư trú có thu nhập từ tiền lương, tiền công do tổ chức nước ngoài chi trả thì người nộp thuế có nghĩa vụ khai thuế, nộp thuế TNCN trực tiếp với cơ quan thuế theo quý và khai quyết toán thuế TNCN trực tiếp với cơ quan thuế theo năm.

Nếu người nộp thuế này không nộp hồ sơ khai thuế TNCN quý và có phát sinh số thuế TNCN phải nộp theo từng quý trong năm tính thuế cũ thì bị xác định có hành vi trốn thuế.

Đối với các trường hợp này, Cục Thuế rà soát Quyết định số 792/QĐ-XPHC ngày 27/7/2022, trong trường hợp cần thiết thì thực hiện xác minh theo quy định tại Điều 59 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 (sửa đổi năm 2020) để xử lý theo quy định.

Trường hợp hành vi của người nộp thuế thuộc điểm a, khoản 1, Điều 200 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì cơ quan thuế xem xét chuyển hồ sơ vụ vi phạm cho cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng hình sự theo quy định.

(Công văn số 560/TCT-PC ngày 27/02/2023 ban hành bởi Tổng cục Thuế)

Hướng dẫn về giảm trừ gia cảnh đối với người phụ thuộc

Người nộp thuế đăng ký giảm trừ gia cảnh đối với người phụ thuộc là cháu nội, cháu ngoại (mà vẫn còn bố mẹ đang trong độ tuổi lao động, vẫn có khả năng lao động và nuôi dưỡng) thì không thuộc đối tượng được giảm trừ gia cảnh.

(Công văn số 4758/TCT-DNNCN ngày 26/10/2023 ban hành bởi Tổng cục Thuế)

Thuế TNCN đối với các khoản chi cho người lao động trích từ quỹ công đoàn

Các khoản chi cho người lao động (cho các ngày Tết Trung thu, Quốc tế Phụ nữ, v.v.) được trích từ quỹ công đoàn đáp ứng các nhiệm vụ quy định tại Điều 27 Luật Công Đoàn ngày 20/06/2012 thì không tính vào thu nhập chịu thuế TNCN từ tiền lương, tiền công.

Các khoản chi không thỏa mãn các điều kiện nêu trên thì tính vào thu nhập chịu thuế TNCN từ tiền lương, tiền công.

(Công văn số 3010/CTHNA-TTHT ngày 16/10/2023 ban hành bởi Cục Thuế tỉnh Hà Nam)

Thuế TNCN của chuyên gia nước ngoài

Thu nhập của chuyên gia nước ngoài hiện diện tại Việt Nam dưới 183 ngày trong năm và được xác định là cá nhân không cư trú tại Việt Nam chịu thuế suất 20% và không phải quyết toán thuế khi rời khỏi Việt Nam.

Nếu việc thay đổi tình trạng cư trú đã dẫn đến số thuế đã nộp khác số thuế phải nộp thì công ty thực hiện kê khai tờ khai bổ sung tháng/quý theo quy định Điều 7 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

Cá nhân phải thực hiện làm hồ sơ hoàn thuế theo hướng dẫn tại Điều 42 Thông tư số 80/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính nếu muốn hoàn số thuế nộp thừa.

(Công văn số 24509/CTBDU-TTHT ngày 19/10/2023 ban hành bởi Cục Thuế tỉnh Bình Dương)

Liên hệ

Website: deloitte.com/vn

Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan dành cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường



Thuế Nhà thầu nước ngoài Văn bản hướng dẫn

Xác định tỷ giá hạch toán thuế NTNN

Công ty căn cứ theo hợp đồng để xác định tỷ giá hạch toán cho phù hợp, cụ thể:

- Đối với thuế NTNN được quy định là khoản nợ phải thu của doanh nghiệp tại Việt Nam:** tỷ giá giao dịch thực tế là tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi doanh nghiệp chỉ định khách hàng thanh toán tại thời điểm giao dịch.
- Đối với thuế NTNN được tính vào giá trị tài sản hoặc các khoản chi phí mua từ nhà thầu nước ngoài mà chưa thanh toán ngay:** tỷ giá giao dịch thực tế là tỷ giá bán của ngân hàng thương mại nơi doanh nghiệp dự kiến giao dịch tại thời điểm giao dịch.
- Đối với thuế NTNN được tính vào giá trị tài sản hoặc các khoản chi phí mua từ nhà thầu nước ngoài được thanh toán ngay bằng ngoại tệ:** tỷ giá giao dịch thực tế là tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi doanh nghiệp thực hiện thanh toán.

(Công văn số 4666/TCT-CS ngày 23/10/2023 ban hành bởi Tổng cục Thuế)

Phụ phí tàu biển thực hiện tại Việt Nam thì phải chịu thuế NTNN

Tổ chức nước ngoài có thu nhập từ dịch vụ (các khoản phụ thu khác ngoài giá dịch vụ vận chuyển bằng đường biển) nếu được cung cấp và tiêu dùng ngoài Việt Nam thì không thuộc đối tượng chịu thuế NTNN.

Tuy nhiên, nếu dịch vụ nêu trên được thực hiện tại Việt Nam thì phải chịu thuế NTNN.

(Công văn số 71228/CTHN-TTHT ngày 04/10/2023 ban hành bởi Cục Thuế TP. Hà Nội)

Hành vi không nộp tờ khai thuế NTNN có thể bị phạt hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự

Trường hợp người nộp thuế không nộp hồ sơ khai thuế NTNN đã được xác định là hành vi trốn thuế theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 17 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP thì không thuộc trường hợp được chuyển hành vi sang hành vi khai sai.

Điều đó cũng có nghĩa là người nộp thuế sẽ bị xem xét xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trốn thuế hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định.

(Công văn số 2865/TCT-PC ngày 11/07/2023 ban hành bởi Tổng cục Thuế)

Liên hệ

Website: deloitte.com/vn

Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan dành cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường



Thương mại & Hải quan

Văn bản mới

Nhập khẩu hàng hóa tân trang theo Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ Xuyên Thái Bình Dương

Ngày 02/11/2023, Chính phủ ban hành Nghị định số 77/2023/NĐ-CP về danh mục hàng hóa tân trang (với mã HS tương ứng) được phép nhập khẩu và điều kiện nhập khẩu hàng hóa tân trang vào Việt Nam theo Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương ("**CPTPP**"). Một số nội dung nổi bật như sau:

- Hàng hóa tân trang được phép nhập khẩu vào Việt Nam theo Hiệp định CPTPP là hàng hóa:
 - ✓ Thuộc các Danh mục ban hành tại Phụ lục I, II, III, IV, V của Nghị định này, tương ứng theo thẩm quyền quản lý của từng Bộ gồm: Bộ Thông tin & Truyền thông, Bộ Y tế, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Công thương và Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn;
 - ✓ Được cấu thành toàn bộ hoặc một phần từ vật tư đã được phục hồi;
 - ✓ Có thời hạn sử dụng tương tự như thời hạn sử dụng của chính loại hàng hóa đó khi chưa qua sử dụng;
 - ✓ Thực hiện được toàn bộ các chức năng như chức năng của chính loại hàng hóa đó khi chưa qua sử dụng; và
 - ✓ Có chế độ bảo hành tương tự như chế độ bảo hành áp dụng cho chính loại hàng hóa đó khi chưa qua sử dụng.

- Khi nhập khẩu hàng hóa tân trang vào Việt Nam phải đáp ứng các điều kiện sau:
 - ✓ Có giấy phép nhập khẩu theo quy định tại Chương IV Nghị định này;
 - ✓ Đáp ứng quy định về quy tắc xuất xứ hàng hóa theo Hiệp định CPTPP; và
 - ✓ Đáp ứng các quy định có liên quan của pháp luật Việt Nam và pháp luật chuyên ngành đang được áp dụng cho hàng nhập khẩu mới cùng chủng loại (như: nhãn hàng hóa, chất lượng sản phẩm, đáp ứng quy chuẩn, hiệu suất năng lượng, bảo vệ môi trường, v.v.).
- Doanh nghiệp tân trang (ở nước ngoài) hoặc chủ sở hữu nhãn hiệu phải được Bộ Công thương cấp mã số tân trang theo quy định tại Chương III Nghị định này để chứng minh được năng lực tân trang, chế độ bảo hành và quyền sử dụng nhãn hiệu. Mã số tân trang có thời hạn hiệu lực tối đa là 5 năm kể từ ngày cấp.

(Nghị định số 77/2023/NĐ-CP ngày 02/11/2023 ban hành bởi Chính phủ)



Liên hệ

Website: deloitte.com/vn

Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan dành cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường



Thương mại & Hải quan

Văn bản hướng dẫn

Triển khai cấp C/O mẫu EAV theo mã số HS 2022

Trên cơ sở kết quả Phiên họp Tiểu ban Quy tắc xuất xứ và Ủy ban điều phối thực thi Hiệp định EVFTA, ngày 01/11/2023, Tổng cục Hải quan đã ban hành Công văn số 5641/TCHQ-GSQL hướng dẫn về việc triển khai cấp C/O mẫu EAV theo mã số HS 2022, cụ thể:

- Trong giai đoạn từ ngày 1/10/2023 đến ngày 31/12/2023:
- ✓ cơ quan có thẩm quyền của EU sẽ thực hiện cấp C/O mẫu EAV sử dụng mã HS 2022;
- ✓ cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam vẫn sẽ cấp C/O mẫu EAV sử dụng mã HS 2017.
- Kể từ ngày 1/1/2024, các nước thành viên Hiệp định sẽ chỉ cấp C/O mẫu EAV sử dụng mã HS 2022.
- C/O mẫu EAV được cấp theo các nội dung thống nhất nêu trên sẽ được xem là hợp lệ và được hải quan chấp nhận.

(Công văn số 5641/TCHQ-GSQL ngày 01/11/2023 ban hành bởi Tổng cục Hải quan)

Hướng dẫn về vướng mắc nộp C/O mẫu D cho hàng nhập khẩu

Liên quan đến vướng mắc của các doanh nghiệp về việc không thấy thông tin C/O mẫu D điện tử trên hệ thống của Việt Nam, mặc dù tổ chức cập C/O ở nước xuất khẩu đã hoàn tất việc cập nhật trên hệ thống, Cục Giám sát quản lý về Hải quan đưa ra hướng dẫn như sau:

- Theo quy định tại khoản 12, Điều 1, Phụ lục I Thông tư số 10/2022/TT-BCT, cơ quan hải quan có thể chấp nhận C/O mẫu D bản giấy hoặc bản điện tử. Theo đó, trường hợp cơ quan hải quan không tra cứu được C/O mẫu D điện tử trên hệ thống một cửa quốc gia thì có thể yêu cầu doanh nghiệp nộp C/O giấy được ký tay và đóng dấu mực, hoặc thực hiện chữ ký và con dấu dưới hình thức điện tử, theo quy định tại khoản 4 Điều 7 Phụ lục I Thông tư số 10/2022/TT-BCT.
- Về quy trình kê khai, và nộp C/O, doanh nghiệp thực hiện theo quy định tại Điều 11 và Điều 12 Thông tư số 33/2023/TT-BTC.

(Công văn số 1617/GSQL-GQ4 ngày 12/10/2023 ban hành bởi Cục Giám sát quản lý về Hải quan - Tổng cục Hải quan)



Liên hệ

Website: deloitte.com/vn

Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan dành cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường



Thương mại & Hải quan

Văn bản hướng dẫn

Hướng dẫn thủ tục xuất khẩu hàng đã qua sử dụng

Ngày 02/11/2023, Cục Hải quan TP. HCM đã ban hành công văn số 3119/HQTPHCM-GSQL đưa ra các hướng dẫn về thủ tục xuất khẩu hàng hóa đã qua sử dụng, cụ thể:

- Doanh nghiệp cần xác định bản chất mặt hàng làm cơ sở xác định chính sách quản lý tương ứng, dựa vào:
 - ✓ Hồ sơ, hợp đồng ngoại thương (nhằm xác định mục đích xuất khẩu như sửa chữa, phục hồi hay tiêu hủy tại nước ngoài);
 - ✓ Thực tế hàng hóa;
 - ✓ Quy định tại Công ước Basel; và
 - ✓ Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản pháp luật liên quan.
- Trường hợp xác định hàng hóa xuất khẩu là chất thải nguy hại thì phải thực hiện theo quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT, theo đó khi xuất khẩu, doanh nghiệp phải được Bộ Tài nguyên & Môi trường cấp văn bản chấp thuận xuất khẩu chất thải nguy hại.
- Trường hợp hàng hóa xuất khẩu không phải là chất thải nguy hại (ví dụ: hàng hóa là chất thải, hoặc hàng hóa đã qua sử dụng... không thuộc đối tượng cấm xuất khẩu theo Luật Bảo vệ môi trường và Luật Quản lý ngoại thương) thì thủ tục xuất khẩu thực hiện theo quy định về pháp luật bảo vệ môi trường, pháp luật về quản lý ngoại thương và các văn bản hướng dẫn của Bộ chuyên ngành.

(Công văn số 3119/HQTPHCM-GSQL ngày 02/11/2023 ban hành bởi Cục Hải quan TP. HCM)

Phải có chứng từ thanh toán trong hồ sơ hoàn thuế nhập khẩu

Ngày 16/10/2023, Tổng cục Hải quan ban hành Công văn số 5334/TCHQ-TXNK trả lời Cục Hải quan tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về chứng từ thanh toán trong bộ hồ sơ hoàn thuế nhập khẩu, cụ thể:

- Khoản 5, Điều 36, Nghị định 134/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại điểm d khoản 20, Điều 1 Nghị định 18/2021/NĐ-CP ngày 11/03/2021 đã quy định, đối với hàng hóa nhập khẩu để sản xuất, kinh doanh nhưng đã xuất khẩu sản phẩm thì trong hồ sơ hoàn thuế phải có 01 bản chụp chứng từ thanh toán hàng hóa nhập khẩu (nếu đã thanh toán).
- Ngoài ra, theo quy định tại điểm e, khoản 2, Điều 73 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14, đối với hàng hóa nhập khẩu không thực hiện thanh toán qua ngân hàng thì hồ sơ hoàn thuế thuộc diện kiểm tra trước hoàn thuế sau.
- Về các trường hợp được coi là thanh toán qua ngân hàng, được quy định tại điểm 4.1 Phụ lục VII ban hành kèm Thông tư số 38/2015/TT-BTC.

(Công văn số 5334/TCHQ-TXNK ngày 16/10/2023 ban hành bởi Tổng cục Hải quan)

Liên hệ

Website: deloitte.com/vn

Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan dành cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường



Thương mại & Hải quan

Văn bản hướng dẫn

Hướng dẫn về nhập khẩu ủy thác hàng hóa thuộc diện phải xin giấy phép

Ngày 27/10/2023, Tổng cục Hải quan ban hành công văn số 5548/TCHQ-TXNK trả lời về việc nhập khẩu ủy thác hàng hóa thuộc diện phải xin giấy phép như sau:

- Trường hợp doanh nghiệp muốn nhập khẩu sản phẩm thuộc Danh mục sản phẩm mật mã dân sự phải xin giấy phép thì bắt buộc phải có Giấy phép nhập khẩu do Ban Cơ yếu Chính phủ (Bộ Quốc phòng) cấp.
- Trường hợp ủy thác cho doanh nghiệp khác nhập khẩu sản phẩm thuộc diện nhập khẩu theo giấy phép thì bên ủy thác hoặc bên nhận ủy thác phải có giấy phép nhập khẩu trước khi ký hợp đồng ủy thác hoặc nhận ủy thác (khoản 2, Điều 50 Luật Quản lý ngoại thương năm 2017).
- Đối với trường hợp ủy thác nhập khẩu hàng hóa thuộc diện phải xin giấy phép và người nhận ủy thác sử dụng giấy phép của người giao ủy thác thì khi khai hải quan phải nộp 01 bản chụp hợp đồng ủy thác.

(Công văn số 5548/TCHQ-TXNK ngày 27/10/2023 ban hành bởi Tổng cục Hải quan)



Liên hệ

Website: deloitte.com/vn

Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan dành cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

Liên hệ với chúng tôi



Thomas McClelland
Phó Tổng Giám đốc
phụ trách
+84 28 7101 4333
tmcclelland@deloitte.com



Bùi Ngọc Tuấn
Phó Tổng Giám đốc
+84 24 7105 0021
tbui@deloitte.com



Bùi Tuấn Minh
Phó Tổng Giám đốc
+84 24 7105 0022
mbui@deloitte.com



Phan Vũ Hoàng
Phó Tổng Giám đốc
+84 28 7101 4345
hoangphan@deloitte.com



Đinh Mai Hạnh
Phó Tổng Giám đốc
+84 24 7105 0050
handinh@deloitte.com



Võ Hiệp Vân An
Phó Tổng Giám đốc
+84 28 7101 4444
avo@deloitte.com



Vũ Thu Nga
Phó Tổng Giám đốc
+84 24 7105 0023
ngavu@deloitte.com



Tất Hồng Quân
Phó Tổng giám đốc
+84 28 7101 4341
quantat@deloitte.com



Vũ Thu Hà
Phó Tổng Giám đốc
+84 24 710 50024
hatvu@deloitte.com



Đặng Mai Kim Ngân
Phó Tổng Giám đốc
+84 28 710 14351
ngandang@deloitte.com



Bob Fletcher
Giám đốc Dịch vụ Hải quan
+84 28 7101 4398
fletcherbob@deloitte.com

Văn phòng Hà Nội

Tầng 15, Tòa nhà Vinaconex,
34 Láng Hạ, Quận Đống Đa,
Hà Nội
Tel: +84 24 7105 0000
Fax: +84 24 6288 5678

Văn phòng TP. Hồ Chí Minh

Tầng 18, Tòa nhà Times Square,
57-69F Đồng Khởi, Quận 1,
TP. Hồ Chí Minh
Tel: +84 28 7101 4555
Fax: +84 28 3910 0750

Tên Deloitte được dùng để chỉ một hoặc nhiều thành viên của Deloitte Touche Tohmatsu Limited (“DTTL” hay “Deloitte Toàn cầu”), và mạng lưới các hãng thành viên trên toàn cầu (gọi chung là Tổ chức Deloitte). DTTL và mỗi thành viên trực thuộc là một pháp nhân riêng biệt và độc lập về mặt pháp lý, không bị ràng buộc lẫn nhau đối với các bên thứ ba. DTTL và mỗi thành viên trực thuộc chỉ chịu trách nhiệm cho hành vi và thiếu sót của mình, chứ không phải chịu trách nhiệm lẫn nhau. DTTL không cung cấp dịch vụ cho các khách hàng. Vui lòng xem tại www.deloitte.com/about để biết thêm thông tin chi tiết.

Deloitte Châu Á Thái Bình Dương là một hãng thành viên của Deloitte Toàn cầu. Các thành viên và các đơn vị trực thuộc của Deloitte Châu Á Thái Bình Dương cung cấp dịch vụ cho khách hàng tại hơn 100 thành phố trong khu vực, bao gồm Auckland, Bangkok, Bắc Kinh, Bengaluru, Hà Nội, Hồng Kông, Jakarta, Kuala Lumpur, Manila, Melbourne, Mumbai, New Delhi, Osaka, Seoul, Thượng Hải, Singapore, Sydney, Đài Bắc và Tokyo. Tại các nước thành viên, các hoạt động kinh doanh được thực hiện độc lập bởi các pháp nhân riêng biệt.

Deloitte Việt Nam

Tại Việt Nam, dịch vụ chuyên ngành được cung cấp bởi từng pháp nhân riêng biệt, và chi nhánh của pháp nhân đó, được gọi chung là Deloitte Việt Nam.

Tài liệu này chỉ chứa đựng những thông tin chung và nhằm mục đích tham khảo, do vậy, không một hãng DTTL, hay bất kỳ một hãng thành viên hay công ty con và các nhân viên của họ được xem là, trong phạm vi nội dung của tài liệu này, cung cấp dịch vụ hay đưa ra những ý kiến, tư vấn về chuyên môn cho người đọc. Tài liệu này không cấu thành ý kiến tư vấn đối với người đọc và sẽ không ảnh hưởng đến các ý kiến tư vấn khác do bất kỳ nhân viên của Tổ chức Deloitte cung cấp. Những thông tin thể hiện trong tài liệu này không áp dụng đối với các trường hợp riêng biệt của doanh nghiệp. Trước khi đưa ra bất kỳ một quyết định hay hành động nào có thể ảnh hưởng tới tình hình tài chính hoặc hoạt động kinh doanh, người đọc nên tham khảo ý kiến chuyên gia tư vấn.

Không có tuyên bố, bảo đảm hoặc cam kết nào (rõ ràng hay ngụ ý) được đưa ra về tính chính xác hoặc tính đầy đủ của thông tin trong tài liệu này, và không một hãng thành viên nào thuộc Mạng lưới các công ty Deloitte chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại, tổn thất xảy ra trực tiếp hay gián tiếp do kết quả của việc người đọc sử dụng, công bố, phát tán ra bên ngoài hoặc dựa vào tài liệu này để hành động, không hành động hoặc ra bất kỳ quyết định nào.